

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hành động thích ứng với Quy định chống mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Công văn số 7126/BNMT-HTQT ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phối hợp triển khai các hành động thích ứng với Quy định chống mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh châu Âu (EUDR), Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành kế hoạch hành động thích ứng với EUDR, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai các giải pháp thích ứng EUDR đối với các hàng hóa và sản phẩm có liên quan đến gây mất rừng và suy thoái rừng trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và sự phối hợp của chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp và người dân để xây dựng các vùng sản xuất không gây mất rừng, suy thoái rừng, góp phần bảo vệ bền vững các hệ sinh thái rừng tự nhiên và đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, gắn với chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả.
- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết cho các loại hàng hóa nông lâm sản của tỉnh đảm bảo quy định về chuỗi các giá trị sản phẩm không gây mất rừng, suy thoái rừng khi nhập khẩu vào châu Âu nói riêng và thị trường toàn cầu nói chung.
- Đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về cung cấp thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước theo ngành, lĩnh vực quản lý.
- Bám sát điều kiện thực tế của tỉnh, bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý các cấp với các chủ rừng, các doanh nghiệp và người dân.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, phổ biến EUDR

- Tuyên truyền, phổ biến tài liệu về EUDR của Liên minh châu Âu và tài liệu hướng dẫn kỹ thuật đến các Sở, ban ngành tỉnh; chính quyền địa phương cấp xã; các chủ rừng, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng và người dân, đặc biệt là các đối tượng sản xuất cung ứng nguyên liệu, chế biến các loại hàng hóa thuộc phạm vi ảnh hưởng bởi EUDR.

- Tăng cường thông tin truyền thông về EUDR và các tài liệu hướng dẫn trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát thanh trên sóng truyền hình, loa phóng thanh ở cơ sở nơi sinh hoạt cộng đồng của các khu dân cư, các trang mạng xã hội; lồng ghép thông tin trong các chương trình tập huấn tuyên truyền từ các chương trình, dự án hỗ trợ trong nước và quốc tế trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để xây dựng, hướng dẫn kỹ thuật cho các ngành hàng đáp ứng EUDR; đồng thời, thường xuyên thu thập, cập nhật các tài liệu, văn bản về cơ chế, chính sách của Trung ương và các Bộ, ngành và Ủy ban Liên minh Châu Âu có liên quan đến EUDR để kịp thời chia sẻ và phản hồi thông tin với các doanh nghiệp nhập khẩu hàng vào thị trường EU, theo yêu cầu của Ủy ban Liên minh Châu Âu.

2. Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về khu vực vùng trồng tạo sản phẩm hàng hóa có ảnh hưởng bởi EUDR

- Rà soát, đồng bộ, chuẩn hóa dữ liệu và công bố bản đồ rừng (dạng không gian) ở thời điểm 31 tháng 12 năm 2020 đến trước ngày 31 tháng 12 năm 2025 và cập nhật công bố hằng năm để các ngành hàng so sánh, chứng minh các sản phẩm hàng hóa không gây mất rừng và suy thoái rừng theo EUDR.

- Cập nhật số liệu bản đồ địa chính, quy hoạch sử dụng đất, bản đồ ranh giới vùng trồng theo từng ngành hàng, tập trung vào các loại hàng hóa có ảnh hưởng bởi EUDR trên địa bàn tỉnh gồm: cao su, gỗ và sản phẩm gỗ.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung dữ liệu bản đồ các loại rừng, khu vực rừng chưa có trên bản đồ địa chính, thống nhất dữ liệu diện tích vùng trồng giữa bản đồ địa chính và bản đồ lâm nghiệp trên bản đồ và ngoài thực địa.

3. Triển khai hoạt động truy xuất nguồn gốc theo chuỗi cung ứng gắn với tọa độ địa lý và ranh giới vùng trồng đối với các ngành hàng bị ảnh hưởng bởi EUDR

- Các Sở, ban, ngành và cơ quan chuyên môn cần tăng cường phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thu thập, cập nhật thông tin, xác định tọa độ địa lý vùng trồng, vùng nguyên liệu và khu

vực sản xuất; đảm bảo dữ liệu được chuẩn hóa, đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc hàng hóa theo Quy chế EUDR của Liên minh châu Âu.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế và tổ chức thực hiện việc kết nối, chia sẻ và liên thông dữ liệu số giữa các ngành, lĩnh vực (đất đai, lâm nghiệp, nông nghiệp, môi trường...) phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc. Việc chia sẻ dữ liệu phải bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và các nền tảng thông tin của Trung ương, tạo thuận lợi cho việc xác minh, giám sát và báo cáo theo chuẩn quốc tế.

- Triển khai việc xác minh, đối chiếu và cập nhật thông tin về ranh giới rừng, ranh giới vùng trồng và tình trạng quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật đất đai và lâm nghiệp. Trên cơ sở đó, cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc xác nhận sử dụng đất hợp pháp, không có tranh chấp, không gây mất rừng hoặc suy thoái rừng, xác định rõ ranh giới giữa rừng trồng và rừng tự nhiên. Đây là căn cứ quan trọng để chứng minh tính hợp pháp, minh bạch và bền vững của sản phẩm hàng hóa xuất khẩu sang thị trường EU, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của EUDR.

4. Tăng cường triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng, giám sát biến động rừng, kiểm kê theo dõi diễn biến rừng; xây dựng cơ sở dữ liệu, bản đồ hiện trạng rừng

- Tăng cường các hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát rừng nhằm chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi xâm hại tài nguyên rừng; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và vai trò của các chủ rừng, Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

- Giám sát chặt chẽ các khu vực có nguy cơ rủi ro cao, đặc biệt là vùng trồng xen kẽ với rừng tự nhiên đối với các ngành hàng có nguy cơ chịu tác động từ EUDR như gỗ, cao su; đồng thời phát huy vai trò của cộng đồng dân cư thôn, bản trong hoạt động tuần tra, giám sát và quản lý bảo vệ rừng tại cơ sở.

- Quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững diện tích rừng tự nhiên hiện có; đẩy mạnh công tác bảo tồn, phục hồi, nâng cao chất lượng và giá trị đa dạng của rừng, hạn chế tối đa các tác động làm suy thoái rừng; góp phần giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Khẩn trương tổ chức giao rừng đồng bộ với giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; đảm bảo đủ điều kiện pháp lý để chủ rừng thực hiện quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững của các chủ rừng; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, cập nhật phương án phù hợp với yêu cầu thực tiễn và định hướng quản lý, bảo vệ, phát triển rừng trong từng giai đoạn cụ thể.

- Triển khai đồng bộ công tác điều tra, xác định hiện trạng rừng làm cơ sở phục vụ kiểm kê và theo dõi diễn biến tài nguyên rừng trên địa bàn tỉnh Lai Châu; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu và bản đồ hiện trạng rừng, đất lâm nghiệp gắn với quy hoạch vùng sản xuất, vùng nguyên liệu phục vụ truy xuất nguồn gốc theo EUDR.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ số và viễn thám trong theo dõi diễn biến rừng, phát hiện sớm mất rừng, suy thoái rừng, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cao; từ đó đề xuất giải pháp phù hợp trong quản lý, giám sát và bảo vệ rừng. Đồng thời, thường xuyên cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu biến động rừng nhằm tăng cường quản lý nguồn gốc lâm sản, đảm bảo đáp ứng đầy đủ yêu cầu truy xuất nguồn gốc và tính hợp pháp theo EUDR.

5. Xây dựng và triển khai các mô hình chuyển đổi sinh kế bền vững tại các vùng rủi ro

- Xây dựng các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu góp phần phát triển kinh tế nông lâm nghiệp; quản lý, bảo vệ, khôi phục và phát triển bền vững các hệ sinh thái rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

- Xây dựng các mô hình chuyển đổi sinh kế bền vững tại các vùng rủi ro đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tạo việc làm và nâng cao đời sống, cải thiện sinh kế Nhân dân, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, người dân sống ở khu xen kẽ rừng, tiếp giáp rừng, vùng sâu, vùng xa.

(Chi tiết tại Khung Kế hoạch hành động thích ứng với Quy định chống mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, những khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường để kịp thời xử lý.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong việc chia sẻ dữ liệu định vị vùng trồng tại các khu vực có yếu tố

quốc phòng, an ninh; tăng cường hợp tác với các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp và tổ chức quốc tế nhằm triển khai hiệu quả các hoạt động thích ứng với EUDR tại địa phương.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã xác minh thông tin về ranh giới rừng và quyền sử dụng đất của chủ sử dụng đất để xác nhận việc sử dụng đất hợp pháp, không tranh chấp, không gây mất rừng và suy thoái rừng, ranh giới giữa rừng trồng và rừng tự nhiên, làm cơ sở để chứng minh với nhà nhập khẩu EU các sản phẩm hàng hóa được sản xuất hợp pháp, không gây mất rừng trong trường hợp các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân có yêu cầu.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường: Tăng cường công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kịp thời, hiệu quả; phổ biến EUDR, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật đến các chủ rừng, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, người dân và đơn vị có liên quan khác để triển khai thực hiện;

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hỗ trợ chuyển đổi, cải thiện sinh kế cho người dân sinh sống xen kẽ rừng và tiếp giáp rừng để đáp ứng EUDR.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương, đơn vị có liên quan rà soát, cân đối, bố trí kinh phí để phục vụ việc cập nhật dữ liệu, giám sát rừng, hỗ trợ sinh kế theo quy định.

3. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế và triển khai thực hiện việc chia sẻ và phản hồi thông tin với các doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa vào EU, theo yêu cầu của EUDR.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên cung cấp thông tin, hướng dẫn cho các doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã về EUDR.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong việc chia sẻ, khai thác và quản lý dữ liệu định vị vùng trồng tại các khu vực có liên quan đến quốc phòng, an ninh, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh, an toàn thông tin.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tăng cường thực hiện các hoạt động thông tin truyền thông về nội dung Kế hoạch này; phổ biến EUDR và các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật đến các cơ quan quản lý các cấp và các đơn vị có liên quan.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động thích ứng với EUDR trên địa bàn đảm bảo các nhiệm vụ chung của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương.
- Tuyên truyền, phổ biến EUDR và các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật đến các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, hộ gia đình tại địa phương có hoạt động liên quan đến các ngành hàng ảnh hưởng bởi quy định.
- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường xác minh thông tin về ranh giới rừng và quyền sử dụng đất của chủ sử dụng đất để xác nhận cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân có nhu cầu.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thu thập thông tin, xác định tọa độ địa lý vườn trồng để phục vụ truy xuất nguồn gốc hàng hóa theo EUDR.
- Bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các hoạt động thích ứng với EUDR trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch hành động thích ứng với EUDR trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả; trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các xã, phường;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, Kt9.
- } (B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải

**KHUNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THÍCH ỨNG VỚI QUY ĐỊNH CHỐNG MẤT RỪNG VÀ SUY THOÁI RỪNG
CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU (EUDR) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

STT	Các nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền phổ biến quy định EUDR			
-	Phối hợp xây dựng hướng dẫn kỹ thuật cho các ngành hàng đáp ứng các yêu cầu của EUDR	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên
-	Tuyên truyền, phổ biến quy định EUDR đến các cơ quan quản lý các cấp, các tác nhân trong các chuỗi giá trị ngành hàng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên
2	Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về khu vực vùng trồng tạo sản phẩm hàng hóa có ảnh hưởng bởi quy định EUDR			
-	Rà soát, đồng bộ, chuẩn hóa dữ liệu và công bố bản đồ rừng (dạng không gian) ở thời điểm 31/12/2020 và cập nhật công bố hằng năm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường	Trước 31/12/2025
-	Cập nhật số liệu bản đồ địa chính, quy hoạch sử dụng đất, bản đồ ranh giới vùng trồng theo từng ngành hàng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Năm 2025
-	Rà soát, cập nhật, bổ sung dữ liệu bản đồ các loại rừng, khu vực rừng chưa có trên bản đồ địa chính, thống nhất dữ liệu diện tích vùng trồng giữa bản đồ địa chính và bản đồ lâm nghiệp trên bản đồ và ngoài thực địa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Năm 2025

STT	Các nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Triển khai hoạt động truy xuất nguồn gốc theo chuỗi cung ứng gắn với tọa độ địa lý và ranh giới vùng trồng đối với các ngành hàng bị ảnh hưởng bởi EUDR			
-	Tăng cường hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thu thập thông tin, xác định tọa độ địa lý vườn trồng để phục vụ truy xuất nguồn gốc hàng hóa theo quy định EUDR	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Thường xuyên
-	Xây dựng cơ chế và triển khai thực hiện việc chia sẻ dữ liệu số về đất đai, rừng, vùng trồng để phục vụ truy xuất nguồn gốc, đảm bảo thống nhất với các hệ thống của Trung ương	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Hàng năm
-	Xác minh thông tin về ranh giới rừng và quyền sử dụng đất của chủ sử dụng đất theo quy định pháp luật đất đai và lâm nghiệp	UBND các xã, phường	Sở Nông nghiệp và Môi trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Hàng năm
4	Tăng cường triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng, giám sát biến động rừng, kiểm kê theo dõi diễn biến rừng; xây dựng cơ sở dữ liệu, bản đồ hiện trạng rừng	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Thường xuyên
5	Xây dựng và triển khai các mô hình chuyển đổi sinh kế bền vững tại các vùng rủi ro	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Hàng năm